

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 5: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 22/12/2025 – 16/1/2026

| Mục tiêu giáo dục               |                                                                                                                       | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                       | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                | Đ/c |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| TT                              | Mục tiêu                                                                                                              |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                   |     |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                   |     |
| a) Phát triển vận động          |                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                   |     |
| 2                               | - Trẻ biết thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài thể dục: Hô hấp, tay, lườn, chân                            | + Hô hấp: Hít vào thở ra<br>+ Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước kết hợp kiễng chân<br>+ Bụng: Quay sang trái sang phải kết hợp tay sang ngang<br>+ Chân: Nhảy lên đưa 1 chân về sau. | - HĐH:<br>+ Hô hấp: Hít vào thở ra<br>+ Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước kết hợp kiễng chân<br>+ Bụng: Quay sang trái sang phải kết hợp tay sang ngang<br>+ Chân: Nhảy lên đưa 1 chân về sau. |     |
| 8                               | Trẻ thực hiện phối hợp tay và mắt trong vận động: đi, đập và bắt được bóng nảy 4 – 5 lần liên tiếp                    | + Đi và đập bắt bóng.                                                                                                                                                                   | - HĐH: <i>Đi và đập bắt bóng</i><br>- HĐC: Chuyển bóng                                                                                                                                            |     |
| 9                               | Trẻ có khả năng thực hiện nhanh, mạnh khéo trong bài tập tổng hợp: chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây. | + Chạy 18m trong khoảng 10 giây.                                                                                                                                                        | - HĐH: <i>Chạy 18m trong khoảng 10 giây</i><br>- HĐC: Trò chơi: Mèo và chim sẻ                                                                                                                    |     |
| 11                              | - Trẻ thực hiện được vận động uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.<br>Trẻ biết gập, mở lần lượt từng ngón tay          | - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay.<br>- Bẻ, nắn.                                                                                                                           | - HĐC: Chơi xâu luồn dây len vào quần áo<br>+ Chơi xâu hạt hạt                                                                                                                                    |     |
| 14                              | Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.               | - Lắp ráp                                                                                                                                                                               | - HĐC: Góc xây dựng: Xây dựng trang trại, xếp hình các con vật, Xây dựng vườn bách thú, lắp ghép xây ao nuôi tôm cá, ghép hình các con vật, xây công viên                                         |     |

|                                           |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                               |  |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20                                        | - Trẻ biết trèo lên, xuống thang ở độ cao 1,5 m so với mặt đất                                                                                                                        | Trèo lên xuống 7 giống thang                                                                                          | - HĐH: <i>Trèo lên xuống 7 giống thang</i><br>- HĐC: Chạy tiếp cò                                                             |  |
| 21                                        | - Trẻ biết nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu;                                                                                                            | - Nhảy lò cò 5 m                                                                                                      | - HĐH: Nhảy lò cò 5m<br>Tc: Cáo và thỏ                                                                                        |  |
| <b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b> |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                               |  |
| 27                                        | Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.                     | - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).                   | - HĐ ăn: Trò chuyện ăn chín, uống nước đun sôi, những đồ ăn có hại cho sức khỏe                                               |  |
| <b>2. Phát triển nhận thức</b>            |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                               |  |
| <b>a) Khám phá khoa học</b>               |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                       |                                                                                                                               |  |
| 41                                        | Trẻ thực hiện được sự tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...                                             | - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật.<br>- Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số con vật. | - KPKH:<br>+ <i>Khám phá trứng gà</i><br>+ <i>Khám phá con voi</i><br>+ <i>Khám phá con cua</i><br>+ <i>Khám phá con bướm</i> |  |
| 42                                        | Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét và thảo luận về đặc điểm của đối tượng. |                                                                                                                       |                                                                                                                               |  |
| 43                                        | Trẻ có khả năng làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.                                                                      |                                                                                                                       | - HĐH: Quan sát quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của con vật                                                  |  |
| 45                                        | Trẻ có thể nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống                                                                                                                       | - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số                                                                       | - HĐH: Khám phá trứng gà, khám phá con voi, khám phá con                                                                      |  |

|    |                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                       |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | nhau của các đối tượng được quan sát.                                     | con vật                                                                                                                                                                                                                                                                       | cua, khám phá con bướm<br>- HĐC: Bắt chước tiếng kêu của các con vật<br>- TCM: <i>Cho thỏ ăn, Đua ngựa, Câu ếch, Những con vật nào</i>                                                                |  |
| 46 | Trẻ thực hiện được phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau. | - Phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu                                                                                                                                                                                                                                         | - HĐH: Phân loại Những con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, một số loại công trùng<br>- HĐC:<br>+ Chơi chọn lô tô về các con vật<br>+ Chơi tạo dáng con vật |  |
| 47 | Trẻ nêu được nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng.   | - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.<br>- Sự thay đổi trong sinh hoạt con vật theo mùa.<br>- Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật.<br>- Ích lợi của nước đối với con người, con vật. | - HĐH: Trò chuyện mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.<br>Không khí, các nguồn ánh sáng, ích lợi của nước đối với con người, con vật.                                               |  |
| 48 | Trẻ có khả năng giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau.       | - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.                                                                                                                                                                                                                                            | - HĐC: Mô phỏng cách chăm sóc con vật                                                                                                                                                                 |  |
| 49 | Trẻ có khả năng thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt                  | - Thể hiện vai chơi trong trò chơi đóng vai theo chủ                                                                                                                                                                                                                          | - HĐC:<br>+ Góc phân vai: Gia đình, cửa hàng bán con                                                                                                                                                  |  |

|                                                         |                                                                                             |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |  |
|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                         | động chơi, âm nhạc và tạo hình.                                                             | đề, hoạt động sáng tạo bằng các nguyên vật liệu khác nhau.                                                                                                           | vật, bác sỹ thú y<br>+ Làm đồ chơi theo chủ đề những con vật đáng yêu bằng các nguyên vật liệu phế thải: vỏ can nhựa, rom, len, lá cây, hạt hạt..       |  |
| <b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b> |                                                                                             |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |  |
| 56                                                      | Trẻ có khả năng nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự. | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10                                                                                                                 | - HĐC:<br>+ Góc khám phá:<br>Phân nhóm con vật đặt số tương ứng                                                                                         |  |
| 60                                                      | Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, và so sánh, nói kết quả.                             | + Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo nào đó. So sánh và diễn đạt kết quả đo<br>+ Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau                                      | - HĐH:<br>+ <i>Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo nào đó. So sánh và diễn đạt kết quả đo</i><br>+ <i>Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau</i> |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b>                  |                                                                                             |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                         |  |
| 74                                                      | Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: động vật..                                         | - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.<br>- Trẻ hiểu 1 số từ mới liên quan đến: các loài động vật (gia súc, gia cầm, động vật biển, ...)<br>(các từ bằng tiếng anh. | HĐH: Trò chuyện hiểu các từ khái quát:                                                                                                                  |  |
| 75                                                      | Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.                                  | - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.<br>Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi          | - HĐH: Nghe hiểu nội dung truyện <i>Chú dê đen</i><br>Trẻ hiểu từ: Nhút nhát, dũng cảm                                                                  |  |
| 76                                                      | Trẻ có khả năng kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có      | - Kể lại sự việc theo trình tự<br>- Phát âm các tiếng có phụ âm                                                                                                      | - HĐH: Trò chuyện về con vật sống trong gia đình. Gia cầm, gia súc, thủy cầm.                                                                           |  |

|                                                          |                                                                                             |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                            |  |
|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                          | thể hiểu được.                                                                              | đầu phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu                                                                                                    |                                                                                                                                                                                            |  |
| 78                                                       | Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh.           | - Đặt các câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?.                                                                                              | - HĐH: Trò chuyện để trẻ đặt câu hỏi: tại sao? như thế nào? làm bằng gì?.                                                                                                                  |  |
| 79                                                       | Trẻ có khả năng dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh,.. | - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nha                                           | - HĐH: Trò chuyện về ích lợi và tác hại của một số loại côn trùng: Côn trùng có ích, côn trùng có hại                                                                                      |  |
| 80                                                       | Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...                                  | - Đọc thơ, ca dao, đồng dao                                                                                                                         | - HĐH: Thơ: <i>Nàng tiên ốc</i> :<br>Trẻ hiểu từ: Biêng biếc xanh, tinh tươm, bí mật<br>+ Đồng dao: Bà còng đi chợ trời mưa, con gà cục tác lá chanh<br>+ Ca dao: Con mèo mà trèo cây cau: |  |
| 85                                                       | Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem.                                                         | - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.<br>- Giữ gìn, bảo vệ sách.                                                                               | - HĐC: Góc sách truyện: Xem và đọc các loại sách về chủ đề thế giới động vật                                                                                                               |  |
| 87                                                       | Trẻ biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.  | - Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.<br>- Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách<br>- Đọc ngắt nghỉ sau các dấu. | - HĐC: Góc sách truyện: Biết giở lần lượt từng trang sách, biết đọc truyện theo tranh<br>Làm tranh truyện về chủ đề thế giới động vật                                                      |  |
| 89                                                       | Trẻ thực hiện được việc nhận dạng các chữ cái <i>i, t, c</i>                                | - Nhận dạng các chữ cái <i>i, t, c</i>                                                                                                              | - HĐH: <i>Làm quen chữ cái i, t, c</i>                                                                                                                                                     |  |
| 90                                                       | Trẻ có khả năng tô, đồ các nét chữ cái <i>i, t, c</i>                                       | - Tập tô đồ các nét chữ cái <i>i, t, c</i>                                                                                                          | - HĐH: <i>Tập tô chữ cái i, t, c</i>                                                                                                                                                       |  |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b> |                                                                                             |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                            |  |

|                                       |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                 |  |
|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 110                                   | Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.                                                                                                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe ý kiến của người khác</li> <li>- Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự</li> <li>- Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn.</li> </ul>                                                         | - HDLD: Trẻ biết giúp đỡ bạn cùng khiêng bàn, cất ghế, thu dọn đồ chơi cùng bạn                                                                                                                                 |  |
| 113                                   | Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.                                                                                                                                                                                | - Bảo vệ chăm sóc con vật                                                                                                                                                                                                                   | - HDLD: Hướng dẫn cách chăm sóc và bảo vệ con vật                                                                                                                                                               |  |
| 114                                   | Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.                                                                                                                                                                                    | - Giữ gìn vệ sinh môi trường.                                                                                                                                                                                                               | - HDLD: Hướng dẫn bỏ rác đúng nơi quy đ                                                                                                                                                                         |  |
| <b>5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</b> |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                 |  |
| 122                                   | Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp ) hát bài hát, bản nhạc: thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể chuyện. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).</li> <li>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- HĐH: Nghe hát: <i>Nghe hát Chú mèo con, bài ca tôm cá, gọi bướm,</i></li> <li>- HĐC: Trò chơi: Vòng tròn tiết tấu, xúc xắc vui nhộn, hãy làm theo hiệu lệnh</li> </ul> |  |
| 123                                   | Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...                                                                               | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.                                                                                                                                                                    | - HĐH: <i>Hát vật nuôi, tôm cua cá thi tài</i>                                                                                                                                                                  |  |
| 124                                   | Trẻ thực hiện vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).                                                                           | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.                                                                                                                                     | - HĐH: Trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm <i>Con chuồn chuồn</i> kết hợp xúc xô, phách tre bài hát                                                                                                                   |  |
| 125                                   | Trẻ có khả năng phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.                                                                                                           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sp</li> <li>- Tìm kiếm, lựa</li> </ul>                                                         | - HĐC: Góc tạo hình: trẻ cắt, xé dán vẽ, in hình tranh ảnh về các con vật, làm đồ chơi về các con vật phổ biến bằng hạt gạo, rơm vãi vụn..                                                                      |  |

|     |                                                                                                      |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                          |  |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|     |                                                                                                      | chọn các dụng cụ, nvl phù hợp để tạo ra sản phẩm tyt.                                                                            |                                                                                                                                                                                                                          |  |
| 126 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.         | - Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. | HĐH<br>- <i>Vẽ con vật sống trong rừng</i><br>- <i>Thiết kế con cá (edp)</i><br>- Góc tạo hình: Vẽ, in, nặn, xé, cắt dán các tranh ảnh về các con vật, phối hợp các NVL để làm đồ chơi và đặt tên cho những sản phẩm đó. |  |
| 127 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối. |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                          |  |
| 128 | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.                           |                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                          |  |
| 130 | Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.                        | Nhận xét SP tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.                                                                 | - HĐH: Trẻ tự nhận xét các sản phẩm mình làm ra                                                                                                                                                                          |  |
| 132 | Trẻ thực hiện được gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.                                        | - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu                                                                          | - HĐH: Hát vỗ tay theo TTC bài Con chuồn chuồn                                                                                                                                                                           |  |

## MỞ CHỦ ĐỀ

### 1. Chuẩn bị

- Các loại sách, báo, tạp chí cũ...để trẻ cắt dán. Tranh ảnh giới thiệu động vật sống khắp mọi nơi. Mũ 1 số con vật, đồ chơi các con vật

- Bút chì, búp sáp màu đất nặn, giấy vẽ, dấu con vật, màu nước. Chữ cái, số, lô tô về con vật

### 2. Tiến hành

- Cô trò chuyện đàm thoại với trẻ về thế giới động vật (cho trẻ kể tên những con vật mà trẻ biết )

- Kết hợp sử dụng tranh ảnh, mô hình hoặc con vật thật ( mèo, gà...) bài hát, bài thơ, trò chơi, câu đố ...phù hợp để trẻ hào hứng hướng vào chủ đề thế giới động vật. Trưng bày một số tranh ảnh về động vật

**BAN GIÁM HIỆU**

